

Bản án số:207/2023/HSST

Ngày: 25/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Hải

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Lành
2. Ông Đồng Văn Quân

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thùy Dương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Phùng Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 189/2023/HSST ngày 23/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 184/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Thi Văn T, tên gọi khác: không; sinh ngày 11 tháng 02 năm 1999; ĐKKHTT và chỗ ở: Xóm Đ, xã P, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Thi Văn Ngh và con bà Lý Thị Kh; Vợ, con: Chưa có; Tiền án – tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/4/2023 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên; (Có mặt).

*Người chứng kiến: Anh Bùi Anh T, sinh năm 1983, trú tại: Tổ 02, phường Đ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

*Người làm chứng: Bà Lý Thị Kh, sinh năm 1976, trú tại: Xóm Đ, xã P, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 16 giờ 25 phút ngày 19/4/2023, tổ công tác của Công an phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực tổ 09 của phường thì phát hiện một nam thanh niên đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu đứng lại kiểm tra. Nam thanh niên chấp hành, khai tên là Thi Văn T. Quá trình kiểm tra tổ công tác phát hiện ở tay trái của T có 02 túi nilon màu trắng, bên trong 01 túi chứa chất tinh thể màu trắng và bên trong 01 túi chứa 02 viên nén màu tím. T khai nhận chất tinh thể màu trắng và viên nén màu tím trên là ma túy tổng hợp dạng “Ke” và “Kẹo” của T đang mang đi bán cho khách kiếm lời. Tổ công tác

đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Thi Văn T niêm phong thu giữ vật chứng theo quy định.

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 20/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Thi Văn T tại xóm Đồng Lạnh, xã Phúc Xuân, thành phố Thái Nguyên. Kết quả: Không phát hiện thu giữ gì.

Cùng ngày, cân xác định khối lượng số chất tinh thể màu trắng và viên nén màu tím thu giữ của Thi Văn T có khối lượng lần lượt là 0,853 gam và 0,889 gam. Tiến hành lấy toàn bộ số chất tinh thể màu trắng và viên nén trên niêm phong ký hiệu T1, T giữ giám định chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 631/KL-KTHS ngày 27/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

+ Mẫu chất tinh thể màu trắng trong niêm phong bì ký hiệu T1 gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine, có khối lượng thu giữ ban đầu là: 0,853 gam.

+ Mẫu viên nén màu tím trong niêm phong bì ký hiệu T gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA, có khối lượng thu giữ ban đầu là: 0,889 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Thi Văn T khai nhận: Ngày 16/4/2023, T đi đến khu vực huyện Bảo Lộc, tỉnh Lạng Sơn để tìm mua ma túy tổng hợp về bán kiếm lời. Đến ngày 18/4/2023, T gặp và mua của 01 người đàn ông không quen biết 02 viên ma túy tổng hợp “Kẹo” và 01 túi ma túy “Ketamine” dạng tinh thể với giá 1.500.000 đồng. Mua xong, T mang số ma túy trên về cất giấu tại nhà thuộc xóm Đồng Lạnh, xã Phúc Xuân, thành phố Thái Nguyên đợi đến khi có khách hỏi mua sẽ đem bán kiếm lời. Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 19/4/2023, T cầm theo số ma túy trên rồi thuê xe taxi đi từ nhà đến khu vực khách sạn Phú Hưng thuộc phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên để bán cho khách với giá 2.100.000 đồng nhằm hưởng lợi 600.000 đồng. Khi đến nơi, T cầm theo số ma túy trên trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ để tìm khách mua ma túy nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác Công an phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên

Lời khai nhận của Thi Văn T phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, biên bản khám xét, kết luận giám định, lời khai người chứng kiến, và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án .

Vật chứng của vụ án là: 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu T, bên trong chứa 0,762 gam mẫu ma túy hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu gửi giám định; 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu T1, bên trong chứa 0,753 gam mẫu ma túy hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu gửi giám định; 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu T2, bên trong chứa vỏ bao mẫu vật niêm phong ban đầu. Hiện số vật chứng trên được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; 01 (Một) đĩa DVD được niêm phong theo đúng quy định, bên trong chứa nội dung ghi âm, ghi hình hỏi cung bị can. Hiện được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 193/CT-VKSTPTN ngày 21/6/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã quyết định truy tố Thi Văn T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo không có ý kiến gì và nhất trí với kết luận giám định do cơ quan chuyên môn đã thực hiện.

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần tranh luận, vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giữ quyền công tố đã trình bày bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Thi Văn T từ 36 đến 42 tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000đồng đến 7.000.000đồng;

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 03 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: T, T1, T2.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/NQ –UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy là không oan, đúng người đúng tội. Bị cáo nói lời sau cùng xin hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Thi Văn T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, với vật chứng đã thu được, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định: Hồi 10 giờ 30 phút ngày 19/4/2023 tại khu vực tổ 09, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Thi Văn T có hành vi tàng trữ 0,889 gam MDMA và 0,853 gam Ketamine để

bán kiếm lời thì bị tổ công tác của Công an phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi, ý thức của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3].Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Thi Văn T về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

[4].Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy:Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc dược của Nhà nước gây mất trật tự trị an xã hội, bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe, kinh tế xã hội nhưng do muốn kiếm tiền bất chính nên bị cáo đi bán ma túy cho người khác để kiếm lời, đã dẫn bị cáo tới con đường phạm tội.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau. Bị cáo không có tiền án, tiền sự trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ Luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6].Về hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, nên xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo tốt sớm trở về với gia đình và xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích thu lời bất chính do đó cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[8]. Về việc xử lý hành vi và các đối tượng có liên quan: Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Thi Văn T khai đã mua của một người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ tại khu vực huyện Bảo Lộc, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 18/4/2023 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

[9]. Về vật chứng vụ án: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 03 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: T, T1, T2.

[10].Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1/ Xử phạt Thi Văn T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 19/4/2023.

- Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2/ Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Thi Văn T 5.000.000đồng (Năm triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

3/ Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: T (bên trong có chứa 0,762 gam mẫu vật còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu gửi giám định), mặt sau có các dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên và chữ ký của Nguyễn Minh Thanh; 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: T1 (bên trong có chứa 0,753 gam mẫu vật còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu gửi giám định), mặt sau có các dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên và chữ ký của Nguyễn Minh Thanh; 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: T2 (bên trong có chứa vỏ bao mẫu vật niêm phong ban đầu), mặt sau có các dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT- Công an TP Thái Nguyên và chữ ký của các thành phần tham gia.

(Tình trạng vật chứng theo như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 379 ngày 21/7/2023 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên).

4/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 của UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Thi Văn T phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

5/ Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND, VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Phúc Xuân, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên,
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Minh Hải

